

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2026/HS-ST
Ngày 29-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lộc Văn Quảng;

Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05 tháng 4 năm 1991 tại Hưng Yên; số thẻ căn cước: 033091004454; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, phường M, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Đinh Thị Ngọc L và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhận thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật lần nào; bị áp dụng biện pháp cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 06/10/2025 đến nay, có mặt.

2. Vương Nhật Thiên T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 27 tháng 3 năm 2004 tại Lạng Sơn; số thẻ căn cước công dân: 020304004698; nơi đăng ký thường trú: Số nhà 93, thôn R, xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Số 168, thôn S, xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Thế C và bà Hà Thúy B; có chồng là Toàn Minh B và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhận thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành

chính, xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 06/10/2025 đến nay, có mặt;

3. Đặng Thị T (tên gọi khác: Không) sinh ngày 01 tháng 01 năm 1972 tại Lạng Sơn; số thẻ căn cước công dân: 020172008357; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà 11, thôn Ga, xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Sỹ T và bà Đặng Thị M; có chồng là Tô Trọng B (đã ly hôn vào năm 2000) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 223/HS-PT ngày 14-02-2001 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 09 năm tù về tội Lưu hành tiền giả (đã được xóa án tích); ngày 27/02/2017 bị Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi Kinh doanh hàng hóa nhập lậu, ngày 01/3/2017 (đã được xóa); bị áp dụng biện pháp cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 06/10/2025 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Toàn Minh B, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 168, thôn S, xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

2. Anh Đỗ Ngọc H, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn S, xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

3. Anh Chu Đức M, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn T, xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

4. Chị Nông Quỳnh T1, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Đ2, xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

5. Chị Hoàng Thu Đ, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu đô thị Vinhome, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội, vắng mặt;

6. Chị Đinh Thị Ngọc L, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn B, phường M, tỉnh Hưng Yên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn L làm nghề mua bán điện thoại di động cũ. Bị cáo Nguyễn Văn L thường xuyên tìm mua điện thoại di động đã qua sử dụng đem về tự sửa chữa rồi đăng bán trên mạng xã hội Facebook. Bị cáo Nguyễn Văn L sử dụng số điện thoại 0921655678 để đăng ký tài khoản wechat "nguyễn L" để trao đổi mua bán hàng. Khoảng tháng 7 năm 2025 một người đàn ông quốc tịch Trung Quốc (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ chỗ ở và địa chỉ bán hàng) có tên tài khoản Wechat là kí tự chữ Trung Quốc kết bạn nhắn tin với bị cáo Nguyễn Văn L. Người này tự giới thiệu bản thân có các mặt hàng điện thoại di động đã qua sử dụng tại Trung Quốc với số lượng lớn, nếu bị cáo Nguyễn Văn L quan tâm có thể đặt hàng. Do bản thân bị cáo Nguyễn Văn L không thể tự vận chuyển

hàng từ Trung Quốc về Việt Nam vì vậy người bán hàng đã giới thiệu cho bị cáo Nguyễn Văn L người vận chuyển hàng hóa và gửi mã QR để bị cáo Nguyễn Văn L liên hệ qua ứng dụng wechat, sau khi quét mã hiện tài khoản "Minh Bình" do bị cáo Vương Nhật Thiên T là người trực tiếp sử dụng tài khoản. Bị cáo Vương Nhật Thiên T và bị cáo Nguyễn Văn L nhấn tin thống nhất thỏa thuận giá tiền, cách thức giao nhận, vận chuyển hàng hóa nhập lậu từ Trung Quốc về Việt Nam. Bị cáo Vương Nhật Thiên T có trách nhiệm liên hệ với người bán hàng cho bị cáo Nguyễn Văn L để nhận hàng tại Trung Quốc rồi vận chuyển nhập lậu về giao tại nhà của bị cáo Nguyễn Văn L tại Thôn B, phường M, tỉnh Hưng Yên, với tiền công thuê vận chuyển là 35.000 đồng/chiếc điện thoại di động, vỏ hộp và các linh kiện điện thoại di động với giá tiền 70.000 đồng/kg.

Người bán hàng có gửi cho bị cáo Nguyễn Văn L mã QR thứ 2 trên ứng dụng wechat có tên đăng nhập "R tien" (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Sau khi bị cáo Nguyễn Văn L kết bạn, người bán hàng lập nhóm Wechat gồm: người bán hàng, bị cáo Nguyễn Văn L và người có tên đăng nhập "R tien". Trên nhóm người bán hàng nhấn tin yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L chuyển tiền mua hàng. Bị cáo Nguyễn Văn L đã sử dụng số tài khoản 9921655678 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) chủ tài khoản "Nguyễn Văn L" chuyển tiền tới số tài khoản ngân hàng 0981000413337 mở tại Ngân hàng Vietcombank chủ tài khoản là "Chu Đức M" được người có tên tài khoản "R tien" cung cấp.

Ngày 03/8/2025, bị cáo Nguyễn Văn L đặt mua điện thoại di động và vỏ hộp giấy, phụ kiện điện thoại di động với người bán hàng nêu trên gồm: 100 chiếc OPPO A9; 50 chiếc OPPO A53; 50 chiếc OPPO A74; 100 chiếc vỏ hộp giấy cát tông đựng điện thoại hiệu OPPO, 150 chiếc vỏ hộp đựng điện thoại hiệu VIVO (bên trong có củ sạc, dây sạc, tai nghe, miếng dán màn hình, ốp lưng điện thoại bằng nhựa) và 300 chiếc củ sạc điện thoại di động hiệu OPPO tại Trung Quốc. Bị cáo Nguyễn Văn L chuyển khoản vào chủ tài khoản là "Chu Đức M" số tiền hàng là 202.801.000 đồng và người bán hàng có gửi thêm khoảng 10 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Model A73 nếu bán được sẽ trả tiền mua hàng sau.

Để thuận tiện trao đổi giao nhận vận chuyển hàng hóa, người bán hàng tạo nhóm trên ứng dụng Wechat, gồm: người bán hàng, bị cáo Nguyễn Văn L, bị cáo Vương Nhật Thiên T và chụp hình ảnh điện thoại di động và vỏ hộp cát tông kèm phụ kiện điện thoại di động bị cáo Nguyễn Văn L đã mua được chứa đựng trong 09 thùng hàng hóa gồm điện thoại di động, trong thùng giấy cát tông là phụ kiện, vỏ hộp điện thoại di động bên ngoài được bọc kín bằng bao tải dứa màu xanh gửi hình ảnh lên trên nhóm wechat để bị cáo Vương Nhật Thiên T, bị cáo Nguyễn Văn L xác nhận và vận chuyển. Thấy vậy, bị cáo Vương Nhật Thiên T có gửi địa chỉ của một quán bán trà sữa mà bản thân bị cáo Vương Nhật Thiên T và người Việt Nam thường dừng nghỉ, mua đồ uống và sử dụng địa chỉ này để nhận hàng tại Trung Quốc, cách cửa khẩu Hữu Nghị khoảng 03 km. Người bán hàng có trách nhiệm vận chuyển đến địa chỉ trên, để bị cáo Vương Nhật Thiên T tiếp tục vận chuyển nhập lậu về Việt Nam. Bị cáo Vương Nhật

Thiên T yêu cầu người bán hàng trước khi vận chuyển viết kí hiệu "MK" lên bề mặt bao hàng hóa để phân biệt hàng của bị cáo Vương Nhật Thiên T và tránh thất lạc.

Do biết số hàng hóa của bị cáo Nguyễn Văn L thuê vận chuyển không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ nên không vận chuyển qua cửa khẩu chính ngạch mà phải vận chuyển nhập lậu qua mốc biên giới thường gọi là "đường đò". Bị cáo Vương Nhật Thiên T đã liên hệ qua wechat tên "Đăng Thị T" là của bị cáo Đặng Thị T thuê bị cáo Đặng Thị T vận chuyển nhập hàng hóa lậu từ Trung Quốc về Việt Nam, bị cáo Đặng Thị T đồng ý. Hai bên thỏa thuận giá tiền công vận chuyển 14 nhân dân tệ/01kg trọng lượng hàng hóa là phụ kiện điện thoại di động và 18 nhân dân tệ/01kg trọng lượng hàng hóa là điện thoại di động.

Sau đó, bị cáo Vương Nhật Thiên T nhắn tin cho bị cáo Đặng Thị T hình ảnh, vị trí 09 bao hàng hóa đặt tại trước cửa quán trà sữa nêu trên để bị cáo Đặng Thị T nhận vận chuyển theo thỏa thuận. Qua ứng dụng Wechat bị cáo Đặng Thị T gọi cho một người đàn ông quốc tịch Trung Quốc quen biết từ trước, khoảng 40 tuổi, có tên thường gọi là A Tân (không rõ tên họ, địa chỉ cụ thể, không có số điện thoại) là người đã nhiều lần bị cáo Đặng Thị Tươi thuê vận chuyển nhập lậu theo đường mòn qua mốc biên giới về giao trả tại địa chỉ thôn Ga, xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn (địa chỉ nhà của Đặng Thị T) với giá tiền công vận chuyển 13 nhân dân tệ/01kg trọng lượng hàng hóa là phụ kiện điện thoại di động và 17 nhân dân tệ/01kg trọng lượng hàng hóa là điện thoại di động. Khi thỏa thuận xong bị cáo Đặng Thị Tươi đã gửi ảnh có đặc điểm, vị trí các bao hàng hóa cho A Tân biết để nhận hàng. Đêm ngày 04/8/2025, A Tân thuê người vận chuyển đến nhà bị cáo Đặng Thị T 09 bao hàng hóa có đặc điểm giống với đặc điểm hình ảnh 09 bao hàng hóa do người bán hàng chụp, đăng lên nhóm wechat trước khi vận chuyển. Sáng ngày 05/8/2025, bị cáo Đặng Thị T gọi điện thoại thông báo cho bị cáo Vương Nhật Thiên T biết hàng hóa đã vận chuyển đến nhà bị cáo Đặng Thị T để bị cáo Vương Nhật Thiên T ra lấy. Khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo Vương Nhật Thiên T đến nhà bị cáo Đặng Thị T để nhận 09 bao hàng hóa. Do bị cáo Vương Nhật Thiên T không có phương tiện để tự vận chuyển nên bị cáo Đặng Thị T đã cùng bị cáo Vương Nhật Thiên T tự ý cho 09 bao hàng hóa lên xe ô tô biển số 12A - 04551, nhãn hiệu SUZUKI, màu trắng là xe của Đặng Sỹ Thắng (con anh trai ruột của bị cáo Đặng Thị T) là chủ sở hữu chiếc xe gửi tại nhà bị cáo Đặng Thị T trước đó vài ngày. Bị cáo Đặng Thị T điều khiển xe ô tô vận chuyển 09 bao hàng đến bưu cục chuyển phát nhanh Viettel thuộc thôn Ga, xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn, sau đó đi về nhà.

Trong khi bị cáo Vương Nhật Thiên T đang chờ làm thủ tục gửi hàng hóa cho bị cáo Nguyễn Văn L thì lực lượng chức năng đến kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra do hàng hóa không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ nên lực lượng chức năng đã yêu cầu bị cáo Vương Nhật Thiên T cùng đưa toàn bộ số hàng hóa về trụ sở để làm rõ nội dung sự việc. Ngày 09/8/2025, bị cáo Đặng Thị T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 14/8/2025, Công ty Cổ phần kỹ thuật & khoa học Vĩnh Khang có công văn phúc đáp số 231/2025/CV-VK xác định: Toàn bộ số điện thoại di động là hàng thật, nhưng không phải là model dành cho thị trường Việt Nam. Số máy này được sản xuất từ năm 2019 đến 2021 và hiện tại đã ngừng kinh doanh; số phụ kiện điện thoại (củ sạc, dây sạc, tai nghe) mang nhãn hiệu OPPO là hàng thật, được sản xuất từ năm 2019 trở về trước và hiện tại đã ngừng kinh doanh; số vỏ hộp carton có in nhãn hiệu OPPO có ngoại quan giống hoàn toàn với vỏ hộp chính hãng của nhà sản xuất. Tuy nhiên, logo trên vỏ hộp của tang vật là mẫu logo cũ, chỉ được sản xuất từ năm 2019 trở về trước và hiện tại không còn sử dụng.

Ngày 03/09/2025, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đại Tín và Liên danh có Công văn 960/CV-DT là đơn vị thừa ủy quyền của công ty Vivo Mobile Communication Co., Ltd thực thi quyền sở hữu nhãn hiệu VIVO. Xác định, các sản phẩm mang nhãn hiệu VIVO bị tạm giữ trong vụ việc không phải là sản phẩm chính hãng.

Bản kết luận định giá tài sản số 95/KL-HĐĐGTS 17/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn kết luận giá trị toàn bộ tang vật bị tạm giữ trong vụ việc cụ thể như sau: Đối với 190 điện thoại nhãn hiệu OPPO gồm các loại máy loại máy A53, A73 5G, A74 5G, A9 2020 đã qua sử dụng, còn sử dụng được, không có phụ kiện kèm theo trị giá là: **219.103.000 đồng** (hai trăm mười chín triệu, một trăm linh ba nghìn đồng); đối với phụ kiện, linh kiện tương ứng với số lượng 650 chiếc gồm 330 chiếc vỏ hộp giấy cát tông chứa phụ kiện các loại còn mới; 20 chiếc vỏ hộp giấy cát tông, trên bề mặt thể hiện nhãn hiệu điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, không có phụ kiện kèm theo, còn mới do vỏ hộp sản phẩm đặt hàng sản xuất tương tự đòi hỏi phải có giấy phép kinh doanh hàng hóa theo quy định nên không thẩm định được và 300 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO còn mới do củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO do tư vấn không khảo sát được thông tin thị trường nên không thẩm định được.

Tại Cáo trạng số 94/CT-VKS-KV1 ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn L về tội Buôn lậu, theo quy định tại khoản 1 Điều 188 Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Vương Nhật Thiên T và Đặng Thị T về tội Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, theo quy định tại khoản 1 Điều 189 Bộ luật Hình sự.

Tại phần tranh tụng:

Các bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi như cáo trạng truy tố.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Buôn lậu và các bị cáo Vương Nhật Thiên T và Đặng Thị T phạm tội Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 188; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L;

Căn cứ khoản 1 và khoản 4 Điều 189; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 47; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vương Nhật Thiên T;

Căn cứ khoản 1 và khoản 4 Điều 189; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 47; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Thị T;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về mức hình phạt, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Lũy từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Xử phạt bị cáo Vương Nhật Thiên T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Xử phạt bị cáo Đặng Thị T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Về hình phạt bổ sung, đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Vương Nhật Thiên T từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng và xử phạt bị cáo Đặng Thị T từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về vật chứng, đề nghị:

Tịch thu để tiêu hủy: 09 thùng hàng hóa, được bọc bằng bao tải dứa màu xanh, bên trong gồm: 96 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, loại máy A53, MODEL: CPH2161, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB đã qua sử dụng, còn hoạt động, không có phụ kiện kèm theo; 19 chiếc điện thoại di động di động hiệu OPPO, loại máy A73 5G, MODEL: CPH2127, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB đã qua sử dụng, còn hoạt động, không có phụ kiện kèm theo; 25 chiếc điện thoại di động di động hiệu OPPO, loại máy A74 5G, MODEL: CPH2211, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB đã qua sử dụng, còn hoạt động, không có phụ kiện kèm theo; 50 chiếc điện thoại di động di động hiệu OPPO, loại máy OPPO A9 2020, MODEL: CPH1933, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB đã qua sử dụng, còn hoạt động, không có phụ kiện kèm theo; 100 chiếc vỏ hộp giấy cát tông bên ngoài thể hiện nhãn hiệu OPPO, bên trong mỗi hộp có chứa 01 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO,

MODEL: 19-8K, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: DC5.0V-3.5A 9V-2A-1.5A; 01 dây tai nghe có dây nhãn hiệu OPPO; 01 vỏ ốp lưng điện thoại bằng nhựa không nhãn hiệu, tình trạng còn mới; 150 chiếc vỏ hộp giấy cát tông bên ngoài thể hiện nhãn hiệu VIVO, bên trong mỗi hộp có chứa 01 củ sạc điện thoại di động kèm dây sạc nhãn hiệu VIVO, MODEL: 19-8K, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: DC5.0V-3.5A 9V-2A-1.5A; 01 dây tai nghe có dây nhãn hiệu VIVO; 01 vỏ ốp lưng điện thoại bằng nhựa không nhãn hiệu; 01 miếng dán cường lực màn hình điện thoại di động không nhãn hiệu, tình trạng còn mới; 30 chiếc vỏ hộp giấy cát tông bên ngoài thể hiện nhãn hiệu OPPO F27 PRO, bên trong mỗi hộp có chứa 01 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO, MODEL: AK933, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: 5V-2A, tình trạng còn mới; 20 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động, bên ngoài thể hiện nhãn hiệu OPPO A53S, bên trong mỗi hộp chứa 01 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO, MODEL: AK933, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: 5V-2A và 01 dây tai nghe nhãn hiệu OPPO, tình trạng còn mới; 30 chiếc hộp giấy cát tông bên ngoài thể hiện nhãn hiệu Redmi 13C, bên trong mỗi hộp có chứa 01 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu MI, MODEL: MOY-09-EW, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.35; OUTPUT: 5V-2.0A, tình trạng còn mới; 20 chiếc hộp giấy cát tông trên bề mặt có nhãn hiệu điện thoại di động Samsung Galaxy A13, không có phụ kiện trong mỗi hộp, tình trạng còn mới; 300 chiếc củ sạc điện thoại di động kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO, MODEL: 19-8K, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: DC5.0V-3.5A 9V-2A-1.5A; 03 (ba) thùng cát tông, bên ngoài mỗi thùng được dán kín bằng băng dính màu vàng, có thể hiện các chữ số màu đen và có dán các tờ giấy trắng thể hiện nội dung khác nhau, bên trong mỗi thùng có chứa các hộp giấy cát tông riêng biệt dùng để chứa đựng điện thoại di động gồm: 20 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 (bên trong mỗi hộp không có phụ kiện); 30 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F27 PRO (bên trong mỗi hộp có củ sạc nhãn hiệu OPPO và dây tai nghe không có nhãn hiệu); 30 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 13C (bên mỗi hộp trong có chứa củ sạc, dây sạc không nhãn hiệu); 20 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO 53S (bên mỗi hộp trong có chứa củ sạc có nhãn hiệu OPPO, dây sạc và dây tai nghe không nhãn hiệu).

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 15 Pro Max, màu bạc, được lắp sim thuê bao số 0349332834 của Vương Nhật Thiên T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu readmi 13C, màu xanh, lắp sim thuê bao số 0363787606 của Vương Nhật Thiên T; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samung A53 5G màu xanh, lắp sim thuê bao số 0328417223 của Nguyễn Văn L; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samung A33.5G, không lắp sim thuê bao của Nguyễn Văn L;

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng : Các bị cáo biết hành vi của mình là sai trái pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra và vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tiến hành xét xử vụ án.

[2] Quá trình tranh tụng tại phiên tòa và đối chứng với các lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại Cơ quan điều tra và các tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở xác định: Ngày 03/8/2025 bị cáo Nguyễn Văn L mua 190 chiếc điện thoại di động, đã qua sử dụng gồm 96 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, loại máy A53, MODEL: CPH2161, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB; 19 chiếc điện thoại di động di động hiệu OPPO, loại máy A73 5G, MODEL: CPH2127, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB; 25 chiếc điện thoại di động di động hiệu OPPO, loại máy A74 5G, MODEL: CPH2211, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB; 50 chiếc điện thoại di động di động hiệu OPPO, loại máy OPPO A9 2020, MODEL: CPH1933, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256Gb, tổng trị giá là 219.103.000 đồng (hai trăm mười chín triệu, một trăm linh ba nghìn đồng). Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn L còn đặt mua nhiều phụ kiện, linh kiện vỏ hộp giấy cát tông chứa phụ kiện điện thoại di động và củ sạc kèm dây sạc. Sau đó bị cáo Nguyễn Văn L thuê bị cáo Vương Nhật Thiên T và bị cáo Đặng Thị T vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới từ Trung Quốc về Việt Nam. Ngày 05/8/2025 khi bị cáo Vương Nhật Thiên T đang làm thủ tục gửi hàng cho bị cáo Nguyễn Văn L thì bị lực lượng chức năng phát hiện thu giữ số hàng trên do không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Buôn lậu, các bị cáo Vương Nhật Thiên T và Đặng Thị T phạm tội Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn truy tố bị cáo bị cáo Nguyễn Văn L về tội Buôn lậu, theo quy định tại khoản 1 Điều 188 Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Vương Nhật Thiên T và Đặng Thị T về tội Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, theo quy định tại khoản 1 Điều 189 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến nền kinh tế và an ninh, trật tự trên địa bàn. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có tiền và mục đích lợi ích cá nhân mà cố ý phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo đều là người dân lao động, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành chủ trương chính sách pháp luật tại địa phương, ăn năn hối cải và cho các bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tính răn đe đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn L có ủng hộ 5.000.000 đồng quỹ vì người nghèo; bị cáo Đặng Thị T đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân, nên bị cáo Nguyễn Văn L và bị cáo Đặng Thị T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn L, bị cáo Vương Nhật Thiên T chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo Đặng Thị T đã bị kết án và đã được xóa án tích. Do đó, đây cũng là tình tiết xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về vai trò thực hiện hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Văn Lũy là người mua hàng hóa và thuê bị cáo Vương Nhật Thiên T vận chuyển và bị cáo Vương Nhật Thiên T tiếp tục thuê bị cáo Đặng Thị T vận chuyển hàng hóa qua biên giới. Do đó, cần xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L về tội Buôn lậu và mức hình phạt cao hơn, xử phạt bị cáo Vương Nhật Thiên T mức hình phạt cao hơn bị cáo Đặng Thị T.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội vì mục đích thu lợi cá nhân. Do đó, cần xử phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là đúng quy định pháp luật.

[9] Về vật chứng gồm: 09 thùng hàng hóa, được bọc bằng bao tải dứa màu xanh, bên trong gồm: 96 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, loại máy A53, MODEL: CPH2161, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB đã qua sử dụng, còn hoạt động, không có phụ kiện kèm theo; 19 chiếc điện thoại di động di động hiệu OPPO, loại máy A73 5G, MODEL: CPH2127, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB đã qua sử dụng, còn hoạt động, không có phụ kiện kèm theo; 25 chiếc điện thoại di động di động hiệu OPPO, loại máy A74 5G, MODEL: CPH2211, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB đã qua sử dụng, còn hoạt động, không có phụ kiện kèm theo; 50 chiếc điện thoại di động di động hiệu OPPO, loại máy OPPO A9 2020, MODEL: CPH1933, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB đã qua sử dụng, còn hoạt động, không có

phụ kiện kèm theo; 100 chiếc vỏ hộp giấy cát tông bên ngoài thể hiện nhãn hiệu OPPO, bên trong mỗi hộp có chứa 01 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO, MODEL: 19-8K, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: DC5.0V-3.5A 9V-2A-1.5A; 01 dây tai nghe có dây nhãn hiệu OPPO; 01 vỏ ốp lưng điện thoại bằng nhựa không nhãn hiệu, tình trạng còn mới; 150 chiếc vỏ hộp giấy cát tông bên ngoài thể hiện nhãn hiệu VIVO, bên trong mỗi hộp có chứa 01 củ sạc điện thoại di động kèm dây sạc nhãn hiệu VIVO, MODEL: 19-8K, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: DC5.0V-3.5A 9V-2A-1.5A; 01 dây tai nghe có dây nhãn hiệu VIVO; 01 vỏ ốp lưng điện thoại bằng nhựa không nhãn hiệu; 01 miếng dán cường lực màn hình điện thoại di động không nhãn hiệu, tình trạng còn mới; 30 chiếc vỏ hộp giấy cát tông bên ngoài thể hiện nhãn hiệu OPPO F27 PRO, bên trong mỗi hộp có chứa 01 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO, MODEL: AK933, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: 5V-2A, tình trạng còn mới; 20 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động, bên ngoài thể hiện nhãn hiệu OPPO A53S, bên trong mỗi hộp chứa 01 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO, MODEL: AK933, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: 5V-2A và 01 dây tai nghe nhãn hiệu OPPO, tình trạng còn mới; 30 chiếc hộp giấy cát tông bên ngoài thể hiện nhãn hiệu Redmi 13C, bên trong mỗi hộp có chứa 01 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu MI, MODEL: MOY-09-EW, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.35; OUTPUT: 5V-2.0A, tình trạng còn mới; 20 chiếc hộp giấy cát tông trên bề mặt có nhãn hiệu điện thoại di động Samsung Galaxy A13, không có phụ kiện trong mỗi hộp, tình trạng còn mới; 300 chiếc củ sạc điện thoại di động kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO, MODEL: 19-8K, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: DC5.0V-3.5A 9V-2A-1.5A, tình trạng còn mới và 03 (ba) thùng cát tông, bên ngoài mỗi thùng được dán kín bằng băng dính màu vàng, có thể hiện các chữ số màu đen và có dán các tờ giấy trắng thể hiện nội dung khác nhau, bên trong mỗi thùng có chứa các hộp giấy cát tông riêng biệt dùng để chứa đựng điện thoại di động gồm: 20 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 (bên trong mỗi hộp không có phụ kiện); 30 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F27 PRO (bên trong mỗi hộp có củ sạc nhãn hiệu OPPO và dây tai nghe không có nhãn hiệu); 30 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 13C (bên mỗi hộp trong có chứa củ sạc, dây sạc không nhãn hiệu); 20 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO 53S (bên mỗi hộp trong có chứa củ sạc có nhãn hiệu OPPO, dây sạc và dây tai nghe không nhãn hiệu), là tài sản do phạm tội mà có nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[10] Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 15 Pro Max, màu bạc, được lắp sim thuê bao số 0349332834 của Vương Nhật Thiên T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu readmi 13C, màu xanh, lắp sim thuê bao số 0363787606 của Vương Nhật Thiên T; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samung A53 5G màu xanh, lắp sim thuê bao số 0328417223 của Nguyễn Văn L; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng,

nhãn hiệu Samung A33.5G, không lắp sim thuê bao của Nguyễn Văn Lũy, tất các điện thoại di động trên đều là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước;.

[11] Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận, vào ngày 20/7/2025, bị cáo Nguyễn Văn L đã đặt hàng mua với người Trung Quốc 100 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9; 50 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A56 đã qua sử dụng và 20 chiếc vỏ hộp giấy cát tông dùng để đựng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 (bên trong không có phụ kiện); 50 chiếc vỏ hộp giấy cát tông dùng để đựng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F27 PRO, OPPO 535 (bên trong có chứa phụ kiện điện thoại di động), 30 chiếc vỏ hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 13C (bên trong có chứa phụ kiện điện thoại di động) không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ với tổng số tiền 185.050.000 đồng. Bị cáo Vương Nhật Thiên T, bị cáo Đặng Thị T vận chuyển hàng từ Trung Quốc về Việt Nam rồi gửi cho bị cáo Nguyễn Văn L. Tuy nhiên, ngày 28/07/2025 sau khi nhận được hàng bị cáo Nguyễn Văn L kiểm tra phát hiện số hàng nhận được không đúng và đủ số lượng model mà bị cáo Nguyễn Văn L đã đặt, chất lượng điện thoại không đúng như đã thỏa thuận nên bị cáo Nguyễn Văn L đã liên hệ với người Trung Quốc thì họ báo sẽ bù tiền chênh lệch và hàng lại cho bị cáo Nguyễn Văn L sau. Sau đó, bị cáo Nguyễn Văn L đã sửa chữa, lắp ghép và đăng bán trên mạng xã hội Facebook với giá rẻ. Đối với số hàng hóa này không có căn cứ, tài liệu để định giá tài sản nên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn không có căn cứ xem xét giải quyết.

[12] Đối với anh Toàn Minh B là chồng của bị cáo Vương Nhật Thiên T đã cho bị cáo Vương Nhật Thiên T sử dụng tên tài khoản ứng dụng wechat, zalo do anh Toàn Minh B là người đăng ký tài khoản, sau đó bị cáo Vương Nhật Thiên T đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nhưng bản thân anh Toàn Minh B không được biết, không tham gia gì đến hành vi phạm tội của bị cáo Vương Nhật Thiên T; anh Đỗ Ngọc H bị cáo Vương Nhật Thiên T thường nhờ quy đổi tiền Việt Nam sang tiền Trung Quốc để thực hiện công việc cá nhân. Bản thân anh Đỗ Ngọc H không có mối quan hệ làm ăn gì với bị cáo Vương Nhật Thiên T, nên anh Toàn Minh B và anh Đỗ Ngọc H không liên quan đến vụ án này.

[13] Đối với anh Chu Đức M được một người phụ nữ khoảng 45 tuổi, quốc tịch Trung Quốc có tên Mai, trú tại khu vực chợ Lũng Vài, Bằng Tường, Trung Quốc (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) mượn sử dụng số tài khoản cá nhân để nhận tiền thanh toán mua hàng do khách hàng của Mai chuyển đến rồi sau đó anh Chu Đức M chuyển tiếp đến các số tài khoản ngân hàng Việt Nam theo số tài khoản Mai cung cấp. Mục đích anh Chu Đức M thực hiện việc này để được hưởng tiền công mỗi lần chuyển nhận tiền. Do vậy, không có căn cứ xem xét xử lý đối với anh Chu Đức M.

[14] Đối với Đặng Sỹ Thắng là cháu của Đặng Thị T, trong khoảng cuối tháng 7/2025 là Thắng gửi xe ô tô biển số 12A 045.51 tại nhà Đặng Thị T. Ngày

05/8/2025, Đặng Thị T tự ý sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, Thắng không được biết. Nên không xem xét xử lý đối với Thắng và chiếc xe ô tô biển số 12A - 045.51.

[15] Đối với những người quốc tịch Trung Quốc là người bán hàng cho bị cáo Nguyễn Văn L và những người có tên thường gọi A Tân, Mai do không rõ tên họ, địa chỉ không có căn cứ để xác định nhân thân, lại lịch người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[16] Đối với những người quốc tịch Trung Quốc mượn số tài tài khoản của chị Hoàng Thu Đ, chị Nông Quỳnh T1 để nhận tiền chuyển khoản rồi lấy tiền mặt không có căn cứ xác định nhân thân, lại lịch để xác minh làm rõ vai trò trong vụ án.

[17] Đối với người đàn ông lái xe mô tô được A Tân (người đàn ông Trung Quốc) thuê vận chuyển hàng hóa sau khi được nhập lậu về Việt Nam giao đến nhà bị cáo Đặng Thị T, không có căn cứ để xác định nhân thân, lại lịch nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[18] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội các bị cáo và đề nghị giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[19] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[20] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 188; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Lũy;

Căn cứ khoản 1 và khoản 4 Điều 189; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 47; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vương Nhật Thiên T;

Căn cứ khoản 1 và khoản 4 Điều 189; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 47; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Thị T;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Buôn lậu.

Tuyên bố bị cáo Vương Nhật Thiên T và bị cáo Đặng Thị T phạm tội Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường M, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường M, tỉnh Hưng Yên để giám sát, giáo dục bị cáo;

- Xử phạt bị cáo Vương Nhật Thiên T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn để giám sát, giáo dục bị cáo;

- Xử phạt bị cáo Đặng Thị T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ2, tỉnh Lạng Sơn để giám sát, giáo dục bị cáo;

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn L, bị cáo Vương Nhật Thiên T, bị cáo Đặng Thị T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự và trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung:

- Xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn L 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước;

- Xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vương Nhật Thiên T 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước;

- Xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đặng Thị T 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước;

4. Về vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy: 09 thùng hàng hóa, được bọc bằng bao tải dứa màu xanh, bên trong gồm: 96 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, loại máy A53, MODEL: CPH2161, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB đã qua sử dụng, còn hoạt động, không có phụ kiện kèm theo; 19 chiếc điện thoại di động di động hiệu OPPO, loại máy A73 5G, MODEL: CPH2127, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB đã qua sử dụng, còn hoạt động, không có phụ kiện kèm theo; 25 chiếc điện thoại di động

đi động hiệu OPPO, loại máy A74 5G, MODEL: CPH2211, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB đã qua sử dụng, còn hoạt động, không có phụ kiện kèm theo; 50 chiếc điện thoại di động di động hiệu OPPO, loại máy OPPO A9 2020, MODEL: CPH1933, dung lượng bộ nhớ RAM 8G, dung lượng bộ nhớ lưu trữ 256GB đã qua sử dụng, còn hoạt động, không có phụ kiện kèm theo; 100 chiếc vỏ hộp giấy cát tông bên ngoài thể hiện nhãn hiệu OPPO, bên trong mỗi hộp có chứa 01 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO, MODEL: 19-8K, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: DC5.0V-3.5A 9V-2A-1.5A; 01 dây tai nghe có dây nhãn hiệu OPPO; 01 vỏ ốp lưng điện thoại bằng nhựa không nhãn hiệu, tình trạng còn mới; 150 chiếc vỏ hộp giấy cát tông bên ngoài thể hiện nhãn hiệu VIVO, bên trong mỗi hộp có chứa 01 củ sạc điện thoại di động kèm dây sạc nhãn hiệu VIVO, MODEL: 19-8K, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: DC5.0V-3.5A 9V-2A-1.5A; 01 dây tai nghe có dây nhãn hiệu VIVO; 01 vỏ ốp lưng điện thoại bằng nhựa không nhãn hiệu; 01 miếng dán cường lực màn hình điện thoại di động không nhãn hiệu, tình trạng còn mới; 30 chiếc vỏ hộp giấy cát tông bên ngoài thể hiện nhãn hiệu OPPO F27 PRO, bên trong mỗi hộp có chứa 01 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO, MODEL: AK933, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: 5V-2A, tình trạng còn mới; 20 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động, bên ngoài thể hiện nhãn hiệu OPPO A53S, bên trong mỗi hộp chứa 01 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO, MODEL: AK933, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: 5V-2A và 01 dây tai nghe nhãn hiệu OPPO, tình trạng còn mới; 30 chiếc hộp giấy cát tông bên ngoài thể hiện nhãn hiệu Redmi 13C, bên trong mỗi hộp có chứa 01 củ sạc kèm dây sạc nhãn hiệu MI, MODEL: MOY-09-EW, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.35; OUTPUT: 5V-2.0A, tình trạng còn mới; 20 chiếc hộp giấy cát tông trên bề mặt có nhãn hiệu điện thoại di động Samsung Galaxy A13, không có phụ kiện trong mỗi hộp, tình trạng còn mới; 300 chiếc củ sạc điện thoại di động kèm dây sạc nhãn hiệu OPPO, MODEL: 19-8K, INPUT: 100-240v-50/60Hz 0.4A; OUTPUT: DC5.0V-3.5A 9V-2A-1.5A; 03 (ba) thùng cát tông, bên ngoài mỗi thùng được dán kín bằng băng dính màu vàng, có thể hiện các chữ số màu đen và có dán các tờ giấy trắng thể hiện nội dung khác nhau, bên trong mỗi thùng có chứa các hộp giấy cát tông riêng biệt dùng để chứa đựng điện thoại di động gồm: 20 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 (bên trong mỗi hộp không có phụ kiện); 30 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F27 PRO (bên trong mỗi hộp có củ sạc nhãn hiệu OPPO và dây tai nghe không có nhãn hiệu); 30 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 13C (bên mỗi hộp trong có chứa củ sạc, dây sạc không nhãn hiệu); 20 chiếc hộp giấy cát tông dùng để chứa đựng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO 53S (bên mỗi hộp trong có chứa củ sạc có nhãn hiệu OPPO, dây sạc và dây tai nghe không nhãn hiệu).

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 15 Pro Max, màu bạc, được lắp sim thuê bao số 0349332834 của Vương Nhật Thiên T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

readmi 13C, màu xanh, lắp sim thuê bao số 0363787606 của Vương Nhật Thiên T; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samung A53 5G màu xanh, lắp sim thuê bao số 0328417223 của Nguyễn Văn L; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samung A33.5G, không lắp sim thuê bao của Nguyễn Văn Lũy.

(Chi tiết các vật chứng nêu trên được miêu tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn);

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L, bị cáo Vương Nhật Thiên T và bị cáo Đặng Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Đình Phương